

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/7/2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHẠM NGỌC GIÀU

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông VÕ QUANG TRUYỀN

2/ Bà NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU

**- Thư ký phiên tòa:** Ông LƯU SỬ NGỌC QUÂN - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông PHAN THANH NHÃ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 04 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà **Đỗ Thúy H**, sinh năm 1981 – Có mặt.

Địa chỉ: Số E9/3A, hẻm 10, đường Bàu ch, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**- Bị đơn:** Ông **Đoàn Hữu D**, sinh năm 1977 – Có mặt.

Trú tại: Số E9/3A, hẻm 10, đường Bàu ch, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 3 năm 2023 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Thúy H trình bày như sau:**

Bà H và ông D tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 01/04/2003. Bà H và ông D chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình, ông D không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con mà thường xuyên kiểm

chuyện chửi mắng và ham dọa giết bà, vợ chồng bà đã sống ly thân 02 năm nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Đoàn Hữu D.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đoàn Quốc Kh, sinh ngày 16/12/2003 và Đoàn Tấn Ph, sinh ngày 27/3/2009. Nếu ly hôn bà H yêu cầu được nuôi con tên Đoàn Tấn Ph, bà H không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Riêng con Đoàn Quốc Kh đã trưởng thành nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H trình bày để vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***\* Tại phiên tòa bị đơn ông Đoàn Hữu D trình bày:***

Ông D thống nhất toàn bộ lời trình bày của bà H về hôn nhân, về thời gian vợ chồng chung sống là đúng. Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do ông hiểu lầm không tin tưởng bà H về tình cảm nên có dùng lời lẽ lớn tiếng, xúc phạm bà H, từ đó vợ chồng thường xảy ra bất hòa, sống không hạnh phúc, ông và bà H đã sống ly thân khoảng 02 năm nay nhưng nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên ông D không đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đoàn Quốc Kh, sinh ngày 16/12/2003 và Đoàn Tấn Ph, sinh ngày 27/3/2009. Ông D đồng ý giao con tên là Đoàn Tấn Ph cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và ông D đồng ý cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Riêng con Đoàn Quốc Kh đã trưởng thành nên ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết. .

Về tài sản chung: Ông D thống nhất để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông D trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Đỗ Thúy H đối với ông Đoàn Hữu D.

Về con chung: Giao bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Tấn Ph, sinh ngày 27/3/2009. Ghi nhận sự tự nguyện của ông D cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Riêng cháu Đoàn Quốc Kh đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông D không yêu cầu giải quyết.

Tính án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Bà Đỗ Thúy H khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với ông Đoàn Hữu D. Ông D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà số E9/3A, hẻm 10, đường Bàu ch, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Đỗ Thúy H và ông Đoàn Hữu D sống chung với nhau từ năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào năm 2003, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình sống chung bà H và ông D phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông bà bất đồng quan điểm sống và không còn tin tưởng nhau về tình cảm, ông D thường xuyên kiểm chuyện chửi mắng, xúc phạm và ham dọa bà H. Bà H và ông D đã sống ly thân 02 năm nay nên bà H yêu cầu được ly hôn nhưng ông D cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn ông không đồng ý ly hôn mà xin đoàn tụ. Tòa án đã hòa giải nhiều lần để hàn gắn cho ông bà nhưng không thành và tại phiên tòa ông D không có giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của bà H và ông D ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn đối với ông D là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Đoàn Quốc Kh, sinh ngày 16/12/2003 và Đoàn Tấn Ph, sinh ngày 27/3/2009. Ông D đồng ý giao con là Đoàn Tấn Ph cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và ông D đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Riêng con Đoàn Quốc Kh đã trưởng thành nên bà H và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết. .

[4] Về tài sản chung: Bà H và ông D thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà H và ông D trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bà H và ông D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Thúy H đối với ông Đoàn Hữu D. Bà H và ông D không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao bà Đỗ Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Tấn Ph, sinh ngày 27/3/2009.

Ông Đoàn Hữu D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Tấn Ph hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 31/7/2023.

Riêng cháu Đoàn Quốc Kh đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*Kể từ ngày bà Đỗ Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu ông Đoàn Hữu D không chịu trả số tiền trên thì hàng tháng ông D còn phải trả cho bà H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

3. Về tài sản chung: Bà H và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà H và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Bà Đỗ Thúy H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hằng đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0021422 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận bà H đã nộp xong án phí.

Ông Đoàn Hữu D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THA DS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (G).

**Phạm Ngọc Giàu**

